

CHÍNH PHỦ  
Số: 63/2003/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2003

## NGHỊ ĐỊNH

### Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá - Thông tin

## CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2002/QH11 ngày 05 tháng 8 năm 2002 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ nhất quy định danh sách các bộ và cơ quan ngang bộ của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

## NGHỊ ĐỊNH :

### Điều 1. Vị trí và chức năng

Bộ Văn hoá - Thông tin là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hoá, thông tin bao gồm : di sản văn hoá, nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm, báo chí, xuất bản, quyền tác giả đối với tác phẩm văn học - nghệ thuật, thư viện, quảng cáo, văn hoá quần chúng, thông tin cổ động; quản lý nhà nước các dịch vụ công và thực hiện đại diện chủ sở hữu phần vốn của nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc lĩnh vực văn hoá, thông tin theo quy định của pháp luật.

### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Bộ Văn hoá - Thông tin có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây :

1. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các dự án luật, pháp lệnh và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật khác về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;
2. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;
3. Ban hành các quyết định, chỉ thị, thông tư thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;
4. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt và các văn bản pháp luật khác thuộc phạm vi quản lý của Bộ; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

5. Về di sản văn hoá:

a) Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định :

Quy hoạch mạng lưới bảo tàng; tổ chức và hướng dẫn thực hiện sau khi được phê duyệt;

Thành lập bảo tàng quốc gia, bảo tàng chuyên ngành;

Xếp hạng hoặc huỷ bỏ quyết định xếp hạng, khu vực bảo vệ đối với di tích quốc gia đặc biệt;

Đề nghị Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên hợp quốc (UNESCO) công nhận Di sản văn hoá tiêu biểu của Việt Nam là Di sản văn hoá thế giới;

Cho phép đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài.

b) Quyết định theo thẩm quyền :

Ban hành quy chế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, thăm dò và khai quật khảo cổ; tổ chức và hoạt động của bảo tàng tư nhân;

Quy định thủ tục lập hồ sơ khoa học về di sản văn hoá phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia;

Xếp hạng hoặc huỷ bỏ quyết định xếp hạng di tích quốc gia, bảo tàng hạng I; giao di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia cho bảo tàng nhà nước có chức năng thích hợp;

Phê duyệt dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích quốc gia và di tích quốc gia đặc biệt theo quy định của pháp luật; phê duyệt hoặc thoả thuận việc xây dựng các công trình ở khu vực bảo vệ II đối với di tích quốc gia và di tích quốc gia đặc biệt;

Thẩm định dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt, dự án cải tạo xây dựng các công trình nằm ngoài các khu bảo vệ di tích quốc gia và di tích quốc gia đặc biệt xét thấy có khả năng ảnh hưởng xấu đến di tích theo quy định của pháp luật;

Cấp phép thăm dò khai quật khảo cổ; đưa di vật, cổ vật ra nước ngoài; làm bản sao di vật, cổ vật và bảo vật quốc gia thuộc các bảo tàng quốc gia, bảo tàng chuyên ngành; quản lý việc cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hoá phi vật thể ở Việt Nam;

c) Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá.

6. Về nghệ thuật biểu diễn :

a) Trình Thủ tướng Chính phủ quy hoạch đơn vị sự nghiệp của Nhà nước về nghệ thuật biểu diễn; tổ chức và hướng dẫn thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Ban hành quy chế hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; quy chế tổ chức liên hoan, hội thi, hội diễn về nghệ thuật biểu diễn;

c) Hướng dẫn và kiểm tra việc cấp phép biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp;

d) Quy định việc thẩm định, cấp phép chương trình, tiết mục, vở diễn của các tổ chức, cá nhân Việt Nam đi biểu diễn ở nước ngoài và của các tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam biểu diễn;

đ) Thống nhất quản lý việc sản xuất, phát hành băng, đĩa ca nhạc, sân khấu.

7. Về điện ảnh :

a) Trình Thủ tướng Chính phủ quy hoạch đơn vị sự nghiệp của Nhà nước về điện ảnh; tổ chức và hướng dẫn thực hiện sau khi được phê duyệt;

- b) Quy định điều kiện thành lập cơ sở điện ảnh; dịch vụ và hợp tác làm phim với nước ngoài;
- c) Quy định việc cấp phép xuất khẩu, nhập khẩu và phổ biến phim;
- d) Quy định việc tổ chức liên hoan phim quốc gia và quốc tế, những ngày phim nước ngoài tại Việt Nam và những ngày phim Việt Nam ở nước ngoài;
- đ) Quản lý phim lưu chiếu sản xuất trong nước và lưu trữ các tư liệu, hình ảnh động sản xuất ở trong nước và nước ngoài.

#### 8. Về mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm :

- a) Ban hành quy chế hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm;
- b) Lập quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng quốc gia;
- c) Quy định việc tổ chức và trực tiếp tổ chức trưng bày, triển lãm tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh quy mô quốc gia, quốc tế.

#### 9. Về báo chí :

- a) Trình Thủ tướng Chính phủ quy hoạch mạng lưới báo chí trong cả nước, văn phòng đại diện cơ quan thường trú ở nước ngoài của các cơ quan báo chí Việt Nam;
- b) Quản lý nhà nước về hoạt động báo chí trong cả nước bao gồm báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử, thông tấn;
- c) Tổ chức thông tin cho báo chí, quản lý thông tin của báo chí theo quy định của Luật Báo chí;
- d) Ban hành quy chế tổ chức hội thi về báo chí;
- đ) Kiểm tra báo lưu chiếu, quản lý kho lưu chiếu báo chí quốc gia;
- e) Cấp và thu hồi giấy phép hoạt động báo chí; giấy phép xuất bản đặc san, số phụ, phụ trương, chương trình đặc biệt, chương trình phụ; thẻ nhà báo; cấp phép cho báo chí xuất bản ở nước ngoài phát hành tại Việt Nam;
- g) Quản lý hoạt động của báo chí và nhà báo trong cả nước, phối hợp với các cơ quan hữu quan quản lý hoạt động của báo chí Việt Nam liên quan đến nước ngoài và hoạt động báo chí của người nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam;
- h) Thoả thuận bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập, Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó giám đốc các cơ quan báo chí.

## 10. Về xuất bản:

- a) Trình Thủ tướng Chính phủ quy hoạch mạng lưới xuất bản, in, phát hành sách; tổ chức và hướng dẫn thực hiện sau khi được phê duyệt;
- b) Quy định điều kiện thành lập và kinh doanh về xuất bản, in, phát hành sách theo quy định của pháp luật;
- c) Cấp và thu hồi giấy phép hoạt động xuất bản, hoạt động in theo quy định của pháp luật;
- d) Cấp phép xuất bản xuất bản phẩm không nhằm mục đích kinh doanh cho các tổ chức Việt Nam và tổ chức nước ngoài có trụ sở tại Việt Nam theo quy định của pháp luật; quản lý việc công bố, phổ biến tác phẩm ra nước ngoài theo thẩm quyền;
- đ) Quy định việc đăng ký và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch xuất bản của các nhà xuất bản;
- e) Quản lý xuất bản phẩm lưu chiều và thẩm định xuất bản phẩm khi cần thiết;
- g) Quyết định đình chỉ, thu hồi, tịch thu, cấm lưu hành và tiêu huỷ xuất bản phẩm vi phạm pháp luật;
- h) Thoả thuận bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, Phó giám đốc, Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập nhà xuất bản.

## 11. Về quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật :

- ưa) Trình Chính phủ quy định chế độ nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu tác phẩm văn học, nghệ thuật và hướng dẫn thực hiện sau khi được phê duyệt;
- b) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật;
- c) Thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền hợp pháp của nhà nước, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật;
- d) Quy định việc cung cấp, hợp tác, đặt hàng, sử dụng và bảo đảm quyền tác giả đối với tác phẩm nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh phát trên truyền hình, phát thanh, mạng Internet;
- đ) Hướng dẫn nghiệp vụ bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật cho các ngành, địa phương, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và công dân.